

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6267**/BYT-VPB6
V/v cập nhật danh mục TTHC
thuộc lĩnh vực Y tế dự phòng.

Hà Nội, ngày **22** tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Y tế (Bộ Công an);
- Cục Quân y (Bộ Quốc phòng);
- Cục Y tế (Bộ Giao thông vận tải).

Bộ Y tế đã hoàn thành rà soát và cập nhật danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước được đăng tải công khai trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; trong đó lĩnh vực Y tế dự phòng gồm 63 thủ tục (Phụ lục 1), chi tiết như sau:

- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế: 31 thủ tục (Phụ lục 2).
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 31 thủ tục (Phụ lục 3).
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải: 02 thủ tục (Phụ lục 4).

Bộ Y tế thông báo để các Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc công bố, công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng TT Nguyễn Viết Tiến (để b/c);
- Chánh Văn phòng Bộ (để b/c);
- Cục KSTTHC - VPCP (để biết);
- Cục Quản lý Môi trường y tế (để biết);
- Cục Phòng, chống HIV/AIDS (để biết);
- Cục Y tế dự phòng (để biết);
- Lưu: VT, VPB6_(02b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ



Hà Anh Đức

Phụ lục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Y tế
 (Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

PLA
thêm Bộ (A) Bộ CP,
Bộ, GTĐT

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-184579-TT	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quản y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
2	B-BYT-184585-TT	Cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quản y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
3	B-BYT-262902-TT	Cho phép nhập khẩu, xuất khẩu mẫu bệnh phẩm.	Cục Y tế dự phòng;	03/2007/QH12;		43/2011/TT-BYT;
4	B-BYT-286622-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;			
5	B-BYT-286667-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
6	B-BYT-286668-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
7	B-BYT-286669-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
8	B-BYT-286670-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
9	B-BYT-286739-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
10	B-BYT-286740-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
11	B-BYT-286741-TT	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
12	B-BYT-286742-TT	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
13	B-BYT-286743-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
14	B-BYT-286744-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên thương mại của chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;		91/2016/NĐ-CP;	
15	B-BYT-286745-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
16	B-BYT-286746-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
17	B-BYT-286748-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, chỉ tiêu chất lượng, phương pháp sử dụng chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
18	B-BYT-286749-TT	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
19	B-BYT-286750-TT	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
20	B-BYT-286751-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu	Cục Quản lý Môi trường y tế;		91/2016/NĐ-CP;	
21	B-BYT-286752-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
22	B-BYT-286754-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
23	B-BYT-286755-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
24	B-BYT-286780-TT	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
25	B-BYT-286781-TT	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính:	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
26	B-BYT-286782-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi tên cơ sở xét nghiệm HIV hoặc thay đổi địa điểm của cơ sở xét nghiệm HIV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
27	B-BYT-286783-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi người phụ trách chuyên môn	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
28	B-BYT-286784-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi kỹ thuật xét nghiệm.	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
29	B-BYT-286785-TT	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV	Cục Y tế dự phòng;	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	103/2016/NĐ-CP;	03/2013/TT-BTC;
30	B-BYT-286786-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III và cấp IV do hết hạn	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
31	B-BYT-286787-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV do bị hỏng, bị mất.	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
32	B-BYT-286788-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
33	B-BYT-286802-TT	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với các cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
34	B-BYT-286803-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	

Phụ lục 3

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG
thuộc thẩm quyền giải quyết của các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ
 (Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-184579-TT	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
2	B-BYT-184585-TT	Cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
3	B-BYT-184587-TT	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	64/2006/QH11;	108/2007/NĐ-CP;	03/2010/TTLT-BYT-BCA;
4	B-BYT-184597-TT	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	64/2006/QH11;	108/2007/NĐ-CP;	03/2010/TTLT-BYT-BCA;
5	B-BYT-247994-TT	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;		06/2012/TT-BYT;
6	B-BYT-279279-TT	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Sở Y tế tỉnh, TP	23/2008/QH12;	104/2009/NĐ-CP;	08/2012/TT-BYT;
7	B-BYT-286623-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
8	B-BYT-286624-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Cơ quan đầu mối quản lý về y tế của các Bộ ngành	Sở Y tế tỉnh, TP	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
9	B-BYT-286625-TT	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Cơ sở điều trị Methadone;	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
10	B-BYT-286626-TT	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà	Cơ sở điều trị Methadone;	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
11	B-BYT-286756-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
12	B-BYT-286757-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Sở Y tế tỉnh, TP	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
13	B-BYT-286793-TT	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
14	B-BYT-286794-TT	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
15	B-BYT-286795-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
16	B-BYT-286796-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
17	B-BYT-286797-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
18	B-BYT-286798-TT	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
19	B-BYT-286799-TT	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
20	B-BYT-286800-TT	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
21	B-BYT-286801-TT	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
22	B-BYT-286804-TT	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
23	B-BYT-286805-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
24	BYT-286958	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Sở Y tế tỉnh, TP	Luật 03/2007/QH12; Luật 67/2014/QH13;	103/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
25	BYT-286959	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Sở Y tế tỉnh, TP	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	104/2016/NĐ-CP;	
26	BYT-286960	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Sở Y tế tỉnh, TP	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	104/2016/NĐ-CP;	
27	BYT-286999	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
28	BYT-287000	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
29	BYT-287001	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
30	BYT-287002	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
31	BYT-287003	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
 (Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-184579-TT	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
2	B-BYT-184585-TT	Cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
3	B-BYT-184587-TT	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	64/2006/QH11;	108/2007/NĐ-CP;	03/2010/TTLT-BYT-BCA;
4	B-BYT-184597-TT	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	64/2006/QH11;	108/2007/NĐ-CP;	03/2010/TTLT-BYT-BCA;
5	B-BYT-247994-TT	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;		06/2012/TT-BYT;
6	B-BYT-262902-TT	Cho phép nhập khẩu, xuất khẩu mẫu bệnh phẩm.	Cục Y tế dự phòng;	03/2007/QH12;		43/2011/TT-BYT;
7	B-BYT-279279-TT	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Sở Y tế tỉnh, TP	23/2008/QH12;	104/2009/NĐ-CP;	08/2012/TT-BYT;
8	B-BYT-286622-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;			
9	B-BYT-286623-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
10	B-BYT-286624-TT	Duyệt dự trữ và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Cơ quan đầu mối quản lý về y tế của các Bộ ngành	Sở Y tế tỉnh, TP	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
11	B-BYT-286625-TT	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Cơ sở điều trị Methadone;	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
12	B-BYT-286626-TT	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà	Cơ sở điều trị Methadone;	34/2005/QH11;	96/2012/NĐ-CP;	14/2015/TT-BYT;
13	B-BYT-286667-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
14	B-BYT-286668-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
15	B-BYT-286669-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
16	B-BYT-286670-TT	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 16/2012/QH13;	181/2013/NĐ-CP;	09/2015/TT-BYT; 03/2013/TT-BTC;
17	B-BYT-286739-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
18	B-BYT-286740-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
19	B-BYT-286741-TT	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
20	B-BYT-286742-TT	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
21	B-BYT-286743-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
22	B-BYT-286744-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên thương mại của chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;		91/2016/NĐ-CP;	
23	B-BYT-286745-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
24	B-BYT-286746-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
25	B-BYT-286748-TT	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, chỉ tiêu chất lượng, phương pháp sử dụng chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
26	B-BYT-286749-TT	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
27	B-BYT-286750-TT	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
28	B-BYT-286751-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu	Cục Quản lý Môi trường y tế;		91/2016/NĐ-CP;	
29	B-BYT-286752-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
30	B-BYT-286754-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
31	B-BYT-286755-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế ở trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	Cục Quản lý Môi trường y tế;	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
32	B-BYT-286756-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
33	B-BYT-286757-TT	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Sở Y tế tỉnh, TP	06/2007/QH12; 67/2014/QH13; 68/2014/QH13; 05/2007/QH12; 68/2006/QH11; 36/2005/QH11;	91/2016/NĐ-CP;	
34	B-BYT-286780-TT	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
35	B-BYT-286781-TT	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính:	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
36	B-BYT-286782-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi tên cơ sở xét nghiệm HIV hoặc thay đổi địa điểm của cơ sở xét nghiệm HIV	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
37	B-BYT-286783-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi người phụ trách chuyên môn	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	
38	B-BYT-286784-TT	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính trong trường hợp thay đổi kỹ thuật xét nghiệm.	Cục Phòng, chống HIV/AIDS;	64/2006/QH11; 67/2014/QH13;	75/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
39	B-BYT-286785-TT	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV	Cục Y tế dự phòng;	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	103/2016/NĐ-CP;	03/2013/TT-BTC;
40	B-BYT-286786-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III và cấp IV do hết hạn	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
41	B-BYT-286787-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV do bị hỏng, bị mất.	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
42	B-BYT-286788-TT	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III, IV do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm	Cục Y tế dự phòng;		103/2016/NĐ-CP;	
43	B-BYT-286793-TT	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
44	B-BYT-286794-TT	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
45	B-BYT-286795-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
46	B-BYT-286796-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
47	B-BYT-286797-TT	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	Cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
48	B-BYT-286798-TT	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
49	B-BYT-286799-TT	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
50	B-BYT-286800-TT	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
51	B-BYT-286801-TT	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Sở Y tế tỉnh, TP	64/2006/QH11;	90/2016/NĐ-CP;	
52	B-BYT-286802-TT	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với các cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
53	B-BYT-286803-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	Cục Quản lý Môi trường y tế;	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
54	B-BYT-286804-TT	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
55	B-BYT-286805-TT	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế tỉnh, TP	84/2015/QH13;	44/2016/NĐ-CP;	
56	BYT-286958	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Sở Y tế tỉnh, TP	Luật 03/2007/QH12; Luật 67/2014/QH13;	103/2016/NĐ-CP;	
57	BYT-286959	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Sở Y tế tỉnh, TP	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	104/2016/NĐ-CP;	
58	BYT-286960	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Sở Y tế tỉnh, TP	03/2007/QH12; 67/2014/QH13;	104/2016/NĐ-CP;	
59	BYT-286999	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
60	BYT-287000	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
61	BYT-287001	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
62	BYT-287002	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	
63	BYT-287003	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hoạt động kiểm dịch y tế biên giới	03/2007/QH12;	89/2018/NĐ-CP;	

Phụ lục 4
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an Bộ Giao thông vận tải
(Cập nhật đến ngày 15/10/2018)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị thực hiện	Căn cứ pháp lý		
				Luật	Nghị định	Thông tư
1	B-BYT-184579-TT	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	
2	B-BYT-184585-TT	Cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Sở Y tế; Cục Quân y; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục Y tế - Bộ Công an; Cục Y tế - Bộ Giao thông vận tải;	64/2006/QH11;	120/2008/QĐ-TTg;	